

# TRÌNH ĐỘ PHÁT TRIỂN TRÍ TUỆ CỦA HỌC SINH KHIẾM THÍNH TIỂU HỌC QUA TEST RAVEN

TS. NGUYỄN THỊ NGỌC THANH\*

1. Việc tìm hiểu và nghiên cứu sự phát triển trí tuệ (TT) của con người (bao gồm cấu trúc TT, các giai đoạn hình thành và phát triển của TT, các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển TT...) đã được rất nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu.

Ở Việt Nam, một số tác giả như Nguyễn Kế Hào, Trần Trọng Thủy cũng đã có nhiều công trình nghiên cứu về TT của trẻ em. Tuy nhiên, đối với trẻ khuyết tật nói chung, trẻ khiếm thính (TKT) nói riêng vẫn còn là một lĩnh vực mới mẻ, chưa được các nhà nghiên cứu quan tâm đúng mực. Đặc biệt là vấn đề TT của TKT. Do vậy, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu TT của TKT qua test Raven, đây là một công cụ nghiên cứu TT mà các nước đã vận dụng để nghiên cứu, đánh giá sự phát triển TT của trẻ (không chỉ trên trẻ bình thường mà cả trên TKT).

Đã có nhiều công trình nghiên cứu về TT của TKT, song giữa các nhà tâm lý học chưa có sự đồng nhất về vấn đề này. Một số nhà khoa học cho rằng, rối loạn thính giác không hạn chế khả năng nhận thức của con người. Tuy nhiên, đa số các nhà khoa học (trong đó có cả các đại biểu xuất sắc của tâm lý học Nga) cho rằng, có sự tồn tại những đặc thù trong sự hình thành TT của TKT. Nhiều thực nghiệm đã chỉ ra rằng, có những khó khăn đáng kể trong sự hình thành tư duy cụ thể cũng như tư duy trừu tượng - khái niệm. Do đó, nhân tố chính trong sự phát triển đặc thù của tư duy của TKT là việc lĩnh hội ngôn ngữ nói muộn hơn. Đối với TKT lứa tuổi tiểu học, người ta còn thấy có sự tụt hậu một cách đáng kể trong sự phát triển tất cả các thao tác tư duy so với những trẻ nghe được cùng lứa tuổi. Để đánh giá trình độ phát triển TT của HS tiểu học bị KT, các nhà nghiên cứu đã sử dụng hàng loạt phương pháp, tuy nhiên phổ của chúng không đủ rộng. Phương pháp được sử dụng để đánh giá sự phát triển của TT của TKT cũng được các nhà khoa học trên thế giới sử dụng đó là phép thử Raven.

Trắc nghiệm khuôn hình tiếp diễn chuẩn do J.C. Raven (Anh) xây dựng là loại trắc nghiệm phi ngôn ngữ, nó được dùng để đo các năng lực tư duy trên bình diện rộng như năng lực hệ thống hóa, năng

lực tư duy logic, năng lực xây dựng những mối liên hệ tồn tại giữa các sự vật và hiện tượng... trắc nghiệm này cho phép san bằng trong một mức độ nào đó ảnh hưởng của trình độ học vấn và kinh nghiệm sống của người được nghiên cứu.

Sử dụng test Raven trên TKT có thuận lợi vì đây là trắc nghiệm phi ngôn ngữ - trong quá trình làm bài, HS không phải sử dụng NN nói hay NN viết mà chỉ cần suy nghĩ để tìm ra kết quả. Như vậy, việc sử dụng test Raven đã tránh cho TKT những rắc rối về ngôn ngữ trong quá trình làm bài trắc nghiệm, điều đó cũng phần nào nói lên mức độ khách quan của test.

2. Nhiều công trình nghiên cứu lí luận và thực tiễn ở nước ngoài cho thấy, trẻ bị rối loạn thính giác sẽ ảnh hưởng đến tư duy, TT. Dựa trên giả thuyết này, chúng tôi đã tiến hành một khảo sát ở hai trường giáo dục đặc biệt là Trường Xã Đoàn, Trường Hy Vọng và một trường bình thường - Trường Tiểu học Khương Thượng. Kết quả nghiên cứu qua test Raven cho thấy:

Bảng 1. Điểm trung bình IQ của 2 nhóm HS bình thường và khiếm thính

HS		N	Mean	SD	p
IQ	Bình thường	74	98,50	14,76	0,042
	Khiếm thính	74	76,20	13,27	

Bảng 2. Phân loại mức độ TT của HS bình thường

Mức TT	Điểm TB	Số HS	%	
1	Rất cao	≥130	0	0,0
2	Cao	120-129	12	16,2
3	Trên trung bình	110-119	48	64,9
4	Trung bình	90-109	14	18,9
5	Dưới trung bình	80-89	0	0,0
6	Thấp	70-79	0	0,0
7	Rất thấp	Σ 69	0	0,0
Tổng			74	100

Bảng 1 và 2 (dựa theo thang TT của D.Wechsler) cho thấy sự phân bố các mức độ TT giữa nhóm HS tiểu học còn thính giác và khiếm thính. Trong nhóm trẻ còn thính, các mức độ cao và trên trung bình

\* Viện Nghiên cứu sư phạm



trước thời điểm nghiên cứu có ảnh hưởng đến trình độ phát triển tư duy, vì nó làm tăng khả năng của tri giác nghe.

3. Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp ma trận Raven chỉ ra sự lạc hậu trong phát triển tư duy hình ảnh - trực quan của HS tiểu học Việt Nam khiếm thính so với các trẻ cùng lứa tuổi còn thính giác. Từ *bảng 2* cho thấy, các chỉ số trung bình của hệ số TT của trẻ nghe được bình thường cao hơn đáng kể. Điều này tương ứng với các thông số nhận được bởi các nhà khoa học khác thuộc các nước khác nhau (P.Oleron, 1977, J.Snijders, N.Snijders-Oomen, 1966, M.Marshark, 1993; T.V. Rozanova, 1966, 1978, 1985; N.V.Jashkova, 1968 và v.v...) đã xác nhận các kết luận của họ về sự lạc hậu của sự hình thành tư duy hình ảnh trực quan.

Nghiên cứu thực nghiệm trình độ phát triển TT của HS tiểu học khiếm thính và bình thường cho phép chúng tôi kết luận: HS khiếm thính (thuộc lứa tuổi tiểu học) tụt hậu hơn trong phát triển tư duy hình ảnh trực quan so với trẻ cùng lứa tuổi nghe được bình thường. Mặt khác, có một quy luật là: mức độ mất thính càng lớn thì mức độ tụt hậu về sự phát triển tư duy hình ảnh trực quan ở trẻ càng lớn. Việc sử dụng máy trợ thính có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển TT của trẻ, vì nó làm tăng khả năng tri giác nghe và tăng trình độ phát triển NN nói. Càng lớn ở TKT và không KT người ta thấy có sự tăng chỉ số phát triển TT, thế nhưng trong

nhóm trẻ bình thường nhịp độ phát triển tư duy hình ảnh trực quan nhanh hơn một cách đáng kể so với ở TKT. Điều đó cho thấy, cần quan tâm hơn nữa đến việc biên soạn sách, chương trình, phương pháp giảng dạy hiệu quả, sử dụng máy trợ thính đối với những HS này nhằm phát triển TT của các em. □

#### Tài liệu tham khảo

1. Розанова Т.В. Развитие мышления аномальных младших школьников на уроке математики // Дефектология. 1985. №3; с 17-23.
2. Розанова Т.В. Развитие памяти и мышления глухих детей. М.: Педагогика, 1978; с 231.
3. Боскис Р.М. Глухие и слабослышащие дети. М.: Изд-во АПН РСФСР, 1963; с 335.
4. Crutetcki, V.A. Những cơ sở của tâm lí học sư phạm, tập 1. NXB Giáo dục, H 1981.

#### SUMMARY

*The research results obtained by the Raven Test show that the intellectual development of primary school children with hearing disability in the Schools of Ha Dan and Hy Vong is far left behind by normal peers'. The low levels of intellectual development through the tests of A,B,C,D indicate that the higher the level of hearing sense loss is the further the children's development of intuitive thinking is left behind. For this reason, it is necessary to pay greater attention to developing textbooks, curriculum and using effective teaching methods and hearing aids to facilitate their intellectual development.*

## THẺ LỆ VIẾT VÀ GỬI BÀI

### 1. Nội dung bài viết thuộc các lĩnh vực:

- Quản lí giáo dục;
- Tâm lí học - sinh lí học lứa tuổi;
- Lí luận giáo dục;
- Lí luận dạy học;
- Giáo dục nước ngoài; v.v...

### 2. Bài viết:

- Mỗi bài viết không quá 6 trang, khổ A4; phông chữ Times New Roman (Unicode), cỡ chữ 14.
  - Tên bài báo và tóm tắt nội dung bài báo trình bày bằng 2 thứ tiếng: tiếng Việt và tiếng Anh.
  - Tác giả gửi *bản in* bài viết và *tập tin* bài viết đến Toà soạn (theo địa chỉ **Ban biên tập** ghi trên *trang mục lục* của Tạp chí).
  - Chú thích trong bài đánh số theo thứ tự xuất hiện - Tài liệu tham khảo và chú thích ghi ở cuối bài (trình tự: tên tác giả - tên sách/bài báo/văn bản pháp quy - nhà xuất bản - nơi và năm xuất bản).
  - Toà soạn không trả lại bài viết nếu không được đăng.
3. Để tiện liên hệ, tác giả cần ghi rõ địa chỉ công tác, số điện thoại, email vào cuối bài.

TẠP CHÍ GIÁO DỤC